

Số: 67 /KH-UBND

Hưng Yên, ngày 23 tháng 02 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 798/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Quy định chính sách thu hút, hỗ trợ người có tài năng, nhân lực chất lượng cao về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số làm việc trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

Thực hiện Nghị quyết số 798/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Quy định chính sách thu hút, hỗ trợ người có tài năng, nhân lực chất lượng cao về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số làm việc trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trên địa bàn tỉnh Hưng Yên (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 798/2025/NQ-HĐND), Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 798/2025/NQ-HĐND như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai kịp thời, đồng bộ, thống nhất và hiệu quả Nghị quyết số 798/2025/NQ-HĐND về chính sách thu hút, hỗ trợ người có tài năng, nhân lực chất lượng cao về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.
- Thu hút, đào tạo, bồi dưỡng và sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực chất lượng cao, góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, chuyển đổi số của tỉnh.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai thực hiện bảo đảm đúng đối tượng, tiêu chuẩn, điều kiện; công khai, minh bạch; đúng quy định của pháp luật.
- Xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ trong quá trình tổ chức thực hiện.
- Gắn việc thu hút, hỗ trợ với yêu cầu vị trí việc làm, nhiệm vụ chính trị và hiệu quả công tác.

II. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến đầy đủ nội dung Nghị quyết số 798/2025/NQ-HĐND và Quy định kèm theo đến cán bộ, công chức, viên chức

và các đối tượng có liên quan.

b) Công khai chính sách thu hút, hỗ trợ trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và các phương tiện thông tin đại chúng.

2. Rà soát nhu cầu, xây dựng vị trí việc làm thu hút nhân lực chất lượng cao

a) Rà soát nhu cầu, xây dựng vị trí việc làm về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (bao gồm cả vị trí việc làm chuyên trách hoặc kiêm nhiệm về bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin, an toàn dữ liệu) trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị để làm cơ sở đề xuất nhu cầu:

- Cử cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo trình độ Đại học (văn bằng 2) ngành/chuyên ngành thuộc lĩnh vực công nghệ thông tin;

- Đào tạo trình độ Thạc sĩ ngành/chuyên ngành thuộc lĩnh vực công nghệ thông tin, khoa học dữ liệu;

- Thu hút người có tài năng, nhân lực chất lượng cao về làm việc trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị.

b) Tổng hợp nhu cầu đào tạo và danh mục vị trí việc làm, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện thu hút người có tài năng, nhân lực chất lượng cao về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số làm việc trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị theo từng năm.

3. Tổ chức xét tuyển hoặc tiếp nhận hoặc tuyển dụng đặc cách người có tài năng, nhân lực chất lượng cao và thực hiện chính sách thu hút

a) Hướng dẫn, tổ chức tiếp nhận, thẩm định hồ sơ và thực hiện việc xét tuyển, tiếp nhận hoặc tuyển dụng đặc cách người có tài năng, nhân lực chất lượng cao bảo đảm đúng tiêu chuẩn, điều kiện quy định.

b) Thực hiện ký cam kết trách nhiệm, bố trí công tác và chi trả các chính sách thu hút, hỗ trợ theo quy định tại Nghị quyết số 798/2025/NQ-HĐND.

c) Theo dõi, quản lý, đánh giá việc thực hiện cam kết của người được thu hút.

4. Bố trí, quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện

a) Tham mưu bố trí kinh phí thực hiện chính sách thu hút, hỗ trợ theo đúng quy định.

b) Hướng dẫn quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí bảo đảm đúng quy định của pháp luật.

5. Công tác kiểm tra, giám sát và báo cáo

a) Theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết tại các cơ quan, đơn vị.

b) Định kỳ tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội đồng nhân dân tỉnh kết quả thực hiện; đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc (nếu có).

(Có Phụ lục Bảng phân công nhiệm vụ kèm theo)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân xã, phường và cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Kế hoạch này và chức năng, nhiệm vụ được giao, tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả.

2. Sở Nội vụ theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch theo đúng tiến độ; định kỳ 6 tháng và hằng năm tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

3. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Nội vụ để được hướng dẫn, giải quyết hoặc tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo./. *la*

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (để báo cáo);
- Đảng ủy UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đơn vị thuộc UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- UBND xã, phường;
- Lưu: VT, NC. *MS*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phạm Quang Ngọc

Phụ lục
BẢNG PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ
798/2025/NQ-HĐND NGÀY 09/12/2025 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH
(Kèm theo Kế hoạch số 67/KH-UBND ngày 23 tháng 02 năm 2026
của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên)

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Sản phẩm
1	Tổ chức tuyên truyền, phổ biến và công khai Nghị quyết số 798/2025/NQ-HĐND và chính sách thu hút, hỗ trợ	Sở Nội vụ	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nội vụ; các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân xã, phường	Thường xuyên	Nội dung tuyên truyền
2	Rà soát nhu cầu, xây dựng danh mục vị trí việc làm về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	Các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân xã, phường; đơn vị sự nghiệp công lập	Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ	Hàng năm	Báo cáo nhu cầu; danh mục vị trí việc làm
3	Tổng hợp nhu cầu đào tạo, thu hút nhân lực chất lượng cao; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt danh mục, chỉ tiêu thực hiện	Sở Nội vụ	Sở Khoa học và Công nghệ; Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	Hàng năm	Văn bản phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh
4	Hướng dẫn, tổ chức xét tuyển, tiếp nhận hoặc tuyển dụng đặc cách người có tài năng, nhân lực chất lượng cao	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có nhu cầu	Theo kế hoạch	Kết quả xét tuyển, tiếp nhận
5	Tổ chức ký cam kết trách nhiệm, bố trí và sử dụng người được thu hút theo đúng vị trí việc làm	Cơ quan, đơn vị sử dụng nhân lực	Sở Nội vụ	Khi tuyển dụng, tiếp nhận	Cam kết; quyết định phân công

6	Tham mưu bố trí kinh phí thực hiện chính sách thu hút, hỗ trợ theo quy định	Sở Tài chính	Sở Nội vụ; các cơ quan liên quan	Hằng năm	Dự toán kinh phí
7	Hướng dẫn quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí thực hiện chính sách	Sở Tài chính	Sở Nội vụ; Kho bạc Nhà nước tỉnh	Thường xuyên	Văn bản hướng dẫn; Báo cáo quyết toán
8	Theo dõi, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện chính sách và cam kết của người được thu hút	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên	Báo cáo
9	Tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội đồng nhân dân tỉnh kết quả thực hiện Nghị quyết; đề xuất giải pháp	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân xã, phường	Định kỳ hằng năm	Báo cáo